CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 43 /TB-TCĐL	*Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
Digitally signed by CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Ba Đình, CN=CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102806367
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2023-01-30 15:31:54
Foxit Reader Version: 9.0.0

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance)
- Mã chứng khoán: EVF
- Địa chỉ: Tầng 14, 15 & 16 Tháp B Tòa nhà EVN - số 11 Cửa Bắc, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội
- Điện thoại: 024.2222.9999 Fax: 024.2222.1999
- Email: lienhe@evnfc.vn

2. Nội dung thông tin công bố:
Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance) công bố thông tin về **Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022**.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực ngày 30/01/2023 theo đường dẫn: http://www.evnfc.vn/thong-tin-co-dong.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- TGĐ (để b/c);
- Lưu: VT, TLĐH.

Tài liệu đính kèm:
- Báo cáo Tình hình quản trị công ty, kỳ báo cáo năm 2022 số 03/BC-HĐQT-TCĐL ngày 30/01/2023.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0102806367 - C.T.C.P - CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

MAI DANH HIỀN

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
--------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/BC-TCĐL-HĐQT	*Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Kỳ báo cáo năm 2022)

Kính gửi: **- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;**
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance)
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, 15 và 16 Tháp B, tòa nhà EVN, số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024. 2222 9999 Fax: 024. 2222 1999
- Vốn điều lệ: 3.510.640.310.000 đồng
- Mã chứng khoán: EVF
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức vào ngày 31/03/2022, đảm bảo đáp ứng quy định về tổ chức đại hội trong vòng 04 tháng kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính.	31/03/2022	**Thông qua các nội dung:** - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán. - Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022. - Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2021 và Định hướng hoạt động năm 2022. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận về trích lập các quỹ năm 2021. - Thông qua Phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận năm 2021, mức 8,2% (sau khi đã hoàn thành tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận năm 2020) và tăng Vốn Điều lệ để chi trả cổ tức. - Thông qua Phương án Thù lao, thưởng của thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát năm 2022 - Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực. - Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán và ủy quyền Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2023.
2	Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL	17/06/2022	Thông qua các nội dung tại Tờ trình số 16/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 25/05/2022 về việc **Đính chính số liệu** tại Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2021 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

II. Hội đồng Quản trị (kỳ báo cáo năm 2022):

1. **Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên độc lập HĐQT, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/TV độc lập HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hoàng Văn Ninh	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	26/04/2018	
2	Ông Nguyễn Hoàng Hải	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	26/04/2018	
3	Bà Cao Thị Thu Hà	TVHĐQT (không điều hành)	26/04/2018	
4	Ông Lê Mạnh Linh	TVHĐQT (không điều hành)	10/06/2020	
5	Bà Nguyễn Thúy Trang	Thành viên độc lập HĐQT	26/04/2018	
6	Ông Phạm Trung Kiên	Thành viên độc lập HĐQT	27/04/2021	

2. **Các cuộc họp HĐQT:**

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hoàng Văn Ninh	09	100%	
2	Ông Nguyễn Hoàng Hải	07	77.7%	01 buổi vắng mặt vì lý do sức khỏe 01 buổi vắng mặt vì lý do công tác
3	Bà Cao Thị Thu Hà	08	88.8%	01 buổi vắng mặt vì lý do sức khỏe
4	Ông Lê Mạnh Linh	07	77.7%	01 buổi vắng mặt vì lý do sức khỏe 01 buổi vắng mặt vì lý do công tác
5	Bà Nguyễn Thúy Trang	08	88.8%	01 buổi vắng mặt vì lý do sức khỏe

6	Ông Phạm Trung Kiên	09	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, Hội đồng Quản trị EVNFinance đặc biệt quan tâm và chú trọng đến chiến lược phát triển và hoạt động quản trị rủi ro. Theo đó, trước những biến động bất ngờ của thị trường tài chính, Hội đồng Quản trị EVNFinance đã đưa ra các định hướng phát triển, ứng biến phù hợp với thị trường và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh theo định hướng chiến lược đã được phê duyệt. Ngoài ra, trong năm 2022, Hội đồng Quản trị cũng ban hành khung quản lý rủi ro trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, nhằm:

- Thống nhất trong toàn hệ thống về khung quản lý rủi ro nhằm hạn chế tối đa thiệt hại do rủi ro gây ra trong quá trình hoạt động kinh doanh của EVNFinance,
- Đưa ra các nguyên tắc, định hướng chiến lược phát triển hệ thống quản lý rủi ro tại EVNFinance, hướng tới chuẩn mực và thông lệ quốc tế trong khuôn khổ quy định của pháp luật,
- Đưa ra phương pháp tiếp cận tổng quan mang tính chiến lược và toàn diện để xác định, đánh giá và xử lý những rủi ro ảnh hưởng đến EVNFinance nhằm bảo đảm sự an toàn của EVNFinance và tối đa hóa lợi nhuận sau khi được điều chỉnh rủi ro.

Bên cạnh đó, HĐQT cũng giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua các hoạt động tổ chức chỉ đạo hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình; cơ cấu tổ chức hệ thống, phê duyệt nhân sự chủ chốt, các chính sách về lãi suất; định hướng các hoạt động kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Tăng cường chức năng giám sát đối với hoạt động của Ban Điều hành thông qua hệ thống các báo cáo, các chương trình, kế hoạch kinh doanh định kỳ tháng, quý, năm; giám sát đối với tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT và các báo cáo hoạt động của Ban Điều hành, các Hội đồng, Ủy ban của HĐQT.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị:

Các Ủy ban thuộc HĐQT, bao gồm: Ủy ban nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro vẫn duy trì hoạt động theo lịch họp định kì hoặc đột xuất nhằm giúp HĐQT tăng cường hiệu quả hoạt động, kịp thời đưa ra các quyết định liên quan đến nhân sự và rủi ro trong quá trình hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Ủy ban Nhân sự tham mưu cho HĐQT về chính sách quản trị nhân sự, cơ cấu nhân sự của Công ty; về quy mô và cơ cấu HĐQT, người điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của Công ty; về các vấn đề nhân sự phát sinh trong quá trình bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh TV HĐQT, TV BKS và Người điều hành theo quy định pháp luật và điều lệ Công ty; tham mưu cho HĐQT

trong việc ban hành các quy định nội bộ về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với người điều hành của Công ty.

- Ủy ban Quản lý rủi ro tham mưu cho HĐQT về chiến lược quản lý rủi ro, khung nội quy về rủi ro, chính sách rủi ro, mức độ chấp nhận rủi ro và giới hạn cho phép về rủi ro; về việc ban hành các quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của ủy ban quản lý rủi ro liên quan đến quản trị rủi ro; về phân tích những cảnh báo về mức độ an toàn của Công ty trước những nguy cơ tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này; về việc xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của Công ty để đưa ra các khuyến nghị cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động của Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

- Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 82 nghị quyết *(chi tiết các nghị quyết trong Phụ lục 01 đính kèm).*
- Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 21 quyết định *(chi tiết các quyết định trong Phụ lục 02 đính kèm).*

III. Ban kiểm soát (Năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Quốc Tuấn	Trưởng Ban Kiểm soát	26/04/2018	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
2	Bà Đỗ Thị Hà	TV Ban Kiểm soát	26/04/2018	Thạc sĩ Tài chính Lưu thông tiền tệ và tín dụng
3	Ông Nguyễn Xuân Điệp	TV Ban Kiểm soát	26/04/2018	Cử nhân Tài chính ngân hàng
4	Ông Lê Long Giang	TV Ban Kiểm soát	27/04/2021	Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính Ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quốc Tuấn	4	100	100	
2	Bà Đỗ Thị Hà	4	100	100	
3	Ông Nguyễn Xuân Điệp	4	100	100	
4	Ông Lê Long Giang	4	100	100	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Kiểm tra giám sát các hoạt động kinh doanh của Công ty và Chi nhánh theo định kỳ, kiểm tra giám sát việc lập và ban hành Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.
- Chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm toán các hoạt động kinh doanh và các hoạt động khác theo Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022 được Ban Kiểm soát phê duyệt.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 đã được soát xét/kiểm toán của Công ty.
- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến nào bằng văn bản của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các CBQL khác:

- Ban Kiểm soát đều tham gia đầy đủ các buổi họp HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty.
- Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban Điều hành và các cuộc họp khác của Công ty nếu có vấn đề quan tâm.
- Ban Kiểm soát được Ban Điều hành và các đơn vị nghiệp vụ liên quan cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và các mảng hoạt động kinh doanh của Công ty để phục vụ cho các công tác kiểm soát của Ban Kiểm soát, đồng thời, cũng cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm toán nội bộ của Phòng Kiểm toán nội bộ.
- Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành phối hợp tốt trong quá trình Ban Kiểm soát thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất đối với các hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Ngoài cuộc họp theo quý và các cuộc họp, các buổi làm việc khi kiểm tra, kiểm soát trực tiếp tại địa điểm của các Chi nhánh và các Khối, Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi qua điện thoại, email, hệ thống văn phòng điện tử, hệ thống MS team với các đơn vị để phối hợp và nắm bắt kịp thời các thông tin liên quan đến hoạt động kiểm soát của Ban Kiểm soát.
- Ban Kiểm soát chỉ đạo và giám sát hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ đối với các hoạt động như chương trình/kế hoạch kiểm toán nội bộ định kỳ hàng năm hoặc đột xuất (nếu có).

IV. Ban Điều hành:

STT	Thành viên Ban Điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
1	Ông Nguyễn Hoàng Hải	17/08/1978	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh quốc tế	06/01/2020
2	Ông Lê Anh Tuấn	12/04/1977	Thạc sĩ Tín dụng và lưu thông tiền tệ	15/09/2020
3	Ông Đào Lê Huy	12/07/1973	Thạc sĩ Kinh tế	15/04/2020
4	Ông Hoàng Thế Hưng	24/10/1981	Thạc sĩ Khoa học máy tính	15/06/2020
5	Ông Mai Danh Hiền	16/12/1984	Thạc sỹ Kế toán	Bổ nhiệm chức danh Giám đốc Tài chính ngày 15/6/2020 Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Tài chính ngày 01/06/2021 Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc ngày 01/6/2021
6	Ông Mai Xuân Đông	08/09/1966	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/07/2012

7	Ông Lâm Nguyễn Thiện Nhơn	08/03/1978	Cử nhân Luật học	01/07/2020
8	Ông Tống Nhật Linh	03/01/1988	Cử nhân Kế toán Thạc sỹ QTKD	Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng ngày 01/04/2021

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Tống Nhật Linh	03/01/1988	Cử nhân Kế toán Thạc sỹ QTKD	Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng ngày 01/4/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

STT	Khóa đào tạo đã tham gia	Thời gian đào tạo	Đối tượng tham gia
1	Workshop: World Café – Make Manager's life better – Buổi đào tạo do Tiến sỹ Cherry Vũ trực tiếp đào tạo về quản lý và quản trị doanh nghiệp theo hướng linh hoạt.	16/05/2022	Ban Tổng giám đốc
2	The Message – Khóa học do Tiến sỹ Cherry Vũ trực tiếp đào tạo về quản trị điều hành doanh nghiệp theo hướng linh hoạt hiệu quả.	21/05/2022	Ban Tổng giám đốc
3	Hội nghị Sơ kết hoạt động ngân hàng 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022	Tháng 7/2022	Tổng Giám đốc
4	Hội thảo về chuyển đổi số ngân hàng – Smart banking 2022, về các cách thức và hoạt động cụ thể về chuyển đổi số và tài chính fintech đối với hoạt động ngân hàng.	11/10/2022	P.TGĐ Hoàng Thế Hưng

5	Hội nghị Hội điện lực Việt Nam – đào tạo và trao đổi về các cách thức quản trị điều hành và phối hợp với các doanh nghiệp trong ngành điện.	24/11/2022	P.TGĐ Mai Danh Hiền

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. **Danh sách về người có liên quan của công ty:**

Chi tiết trong Phụ lục 03 đính kèm báo cáo này.

2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

2.1. Giao dịch liên quan đến tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi:

Chi tiết tại Phụ lục 04 đính kèm.

2.2. Giao dịch khác:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà	Thành viên HĐQT của EVF là Chủ tịch HĐQT của Công ty CP Bánh kẹo Hải Hà	ĐKKD số 0101444379 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp ngày 20/1/2004, thay đổi lần thứ 7 ngày 09/05/2018	25-27 Trương Định, P Trương Định, Q Hai Bà Trưng, Hà Nội	27/06/2022	08/NQ-HĐĐT-TCĐL ngày 25/06/2018 (**)	EVF thu 100 tỷ tiền gốc trái phiếu (do CTCP Bánh kẹo Hải Hà phát hành năm 2018)	

Ghi chú: (**) Đây là giao dịch EVNFinance mua trái phiếu của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà từ năm 2018 khi Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà chưa là người có liên quan của EVNFinance. Giao dịch do Hội đồng Đầu tư EVNFinance phê duyệt. Năm 2022, EVNFinance thu hồi đầy đủ gốc và lãi của khoải trái phiếu do đáo hạn.

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** *Không có*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không có								

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:** ***Không có***

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)*: Đã được đề cập tại Mục 2 nêu trên.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác. *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022)

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

Chi tiết theo Phụ lục 05 đính kèm báo cáo này.

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:**

STT	Người thực hiện giao dịch	CMND/CCCD	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ 01.01.2022		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ 30.12.2022		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	**Nguyễn Hoàng Hải**	**011942746**	**Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc**	**12.190**	**0,004**	**17.299.111**	**4,927**	**mua**
1.1	Nguyễn Văn Cảnh	010459140	Bố đẻ			16.230.000	4,623	mua
2	**Hoàng Văn Ninh**	**038065000075**	**Chủ tịch Hội đồng Quản trị**	**180.090**	**0,0591**	**207.522**	**0,059**	**thưởng (cổ tức)**
2.1	Hoàng Hà Anh	1191021261	Con gái	49.424	0,0162	56.952	0,016	thưởng (cổ tức)
2.2	Hoàng Thị Liên	038162009286	Chị gái			2.164	0,002	mua
2.3	Nguyễn Thị Hoa	171761687	Em dâu			66.258	0,019	mua
3	**Cao Thị Thu Hà**	**036168009114**	**Thành viên HĐQT**	**140.306**	**0,046**	**161.677**	**0,046**	**thưởng (cổ tức)**
4	**Lê Mạnh Linh**	**012458738**	**Thành viên HĐQT**	**6.095**	**0,0020**	**7.023**	**0,002**	**thưởng (cổ tức)**
4.1	Nguyễn Thụy Minh Trúc	225582860	Vợ (Thời điểm đầu kỳ chưa là	203.900	0,067	30.350	0,009	bán

			người có liên quan)					
5	**Nguyễn Quốc Tuấn**	**011351062**	**Trưởng Ban Kiểm soát**	**60.950**	**0,02**	**70.233**	**0,02**	**thưởng (cổ tức)**
6	**Đỗ Thị Hà**	**011924283**	**Thành viên Ban kiểm soát**	**26.888**	**0,0088**	**30.983**	**0,0088**	**thưởng (cổ tức)**
7	**Nguyễn Xuân Điệp**	**125047548**	**Thành viên Ban kiểm soát**	**1.219**	**0,0004**	**1.404**	**0,0004**	**thưởng (cổ tức)**
8	**Lê Anh Tuấn**	**12379482**	**Phó Tổng giám đốc**	**25.210**	**0,0083**	**29.049**	**0,0083**	**thưởng (cổ tức)**
9	**Mai Xuân Đông**	**201155688**	**Giám đốc chi nhánh**	**4.705**	**0,0015**	**5.420**	**0,0015**	**thưởng (cổ tức)**
9.1	Trần Thị Thúy Phương	201156210	Vợ	2.072	0,0007	2.386	0,0007	thưởng (cổ tức)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: ***Không có***

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT (để báo cáo);
- TGĐ (để thực hiện CBTT);
- Lưu: VT, VPHĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HOÀNG VĂN NINH

PHỤ LỤC 01: CÁC NGHỊ QUYẾT DO HĐQT BAN HÀNH NĂM 2022

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT-TCĐL	05/01/2022	Nghị quyết Họp HĐQT ngày 05/01/2022	100%
2	02/NQ-HĐQT-TCĐL	11/01/2022	Về việc Thông qua hợp đồng vay vốn và phương án kinh doanh sử dụng vốn	100%
3	03/NQ-HĐQT-TCĐL	18/01/2022	Về việc vay vốn	100%
4	04/NQ-HĐQT-TCĐL	19/01/2022	Về việc chi thưởng cho nhân sự	100%
5	05/NQ-HĐQT-TCĐL	21/01/2022	Về việc chi trả cổ tức 2020	100%
6	06/NQ-HĐQT-TCĐL	24/01/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
7	07/NQ-HĐQT-TCĐL	08/02/2022	Về việc phê duyệt Hạn mức đầu tư Giấy tờ có giá	100%
8	08/NQ-HĐQT-TCĐL	09/02/2022	Về việc Thông qua hợp đồng vay vốn và phương án kinh doanh	100%
9	09/NQ-HĐQT-TCĐL	09/02/2022	Về việc Thông qua hợp đồng vay vốn và phương án kinh doanh	100%
10	10/NQ-HĐQT-TCĐL	15/02/2022	Nghị quyết họp HĐQT ngày 15/02/2022	100%
11	11/NQ-HĐQT-TCĐL	01/03/2022	Về việc Báo cáo thường niên năm 2021	100%

12	12/NQ-HĐQT-TCĐL	04/03/2022	Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực năm 2022	100%
13	13/NQ-HĐQT-TCĐL	11/03/2022	Về việc hoàn thiện các nội dung chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
14	14/NQ-HĐQT-TCĐL	11/03/2022	Về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
15	15/NQ-HĐQT-TCĐL	18/03/2022	Về việc Thu hồi nợ gốc, lãi và miễn giảm một phần lãi khách hàng	100%
16	16/NQ-HĐQT-TCĐL	30/03/2022	Về việc vay vốn	100%
17	17/NQ-HĐQT-TCĐL	05/04/2022	Về việc hoạt động kinh doanh	100%
18	18/NQ-HĐQT-TCĐL	07/04/2022	Nghị quyết Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty	100%
19	19/NQ-HĐQT-TCĐL	12/04/2022	Nghị quyết họp HĐQT 12/04/2022	100%
20	20/NQ-HĐQT-TCĐL	13/04/2022	Về việc Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2021 và phương án tăng vốn điều lệ	100%
21	21/NQ-HĐQT-TCĐL	20/04/2022	Thông qua qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	100%
22	22/NQ-HĐQT-TCĐL	20/04/2022	Về việc phê duyệt hoạt động kinh doanh	100%
23	23/NQ-HĐQT-TCĐL	26/04/2022	Về việc Chi quỹ thưởng	100%
24	24/NQ-HĐQT-TCĐL	26/04/2022	Về việc Thành lập Khối Nguồn nhân lực	100%

25	25/NQ-HĐQT-TCĐL	26/04/2022	Về việc thành lập Khối Pháp chế & Tuân thủ	100%
26	26/NQ-HĐQT-TCĐL	04/05/2022	Về việc Thay đổi người công bố thông tin của EVNFinance	100%
27	27/NQ-HĐQT-TCĐL	06/05/2022	Về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
28	28/NQ-HĐQT-TCĐL	10/05/2022	Về việc điều chỉnh công tác tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
29	29/NQ-HĐQT-TCĐL	17/05/2022	Về việc Nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
30	30/NQ-HĐQT-TCĐL	17/05/2022	Về việc Thông qua hợp đồng vay vốn và phương án kinh doanh	100%
31	31/NQ-HĐQT-TCĐL	26/05/2022	Phê duyệt sửa đổi phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
32	32/NQ-HĐQT-TCĐL	06/06/2022	Nghị quyết Họp HĐQT 06/06/2022	100%
33	33/NQ-HĐQT-TCĐL	06/06/2022	Ban hành văn bản nội bộ	100%
34	34/NQ-HĐQT-TCĐL	06/06/2022	Thay đổi nhân sự Công ty	100%
35	35/NQ-HĐQT-TCĐL	13/06/2022	Về việc Thông qua hợp đồng vay vốn và phương án kinh doanh	100%
36	36/NQ-HĐQT-TCĐL	13/06/2022	Về việc Thông qua hợp đồng vay vốn và phương án kinh doanh	100%
37	37/NQ-HĐQT-TCĐL	24/06/2022	Ban hành văn bản nội bộ của Công ty	100%
38	38/NQ-HĐQT-TCĐL	27/06/2022	Về việc phê duyệt hoạt động kinh doanh	100%
39	39/NQ-HĐQT-TCĐL	29/06/2022	Điều chỉnh Phương án Tăng vốn Điều lệ Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn Lợi nhuận năm 2021	100%
40	40/NQ-HĐQT-TCĐL	07/07/2022	Kết luận phiên Họp Hội đồng quản trị ngày 07/07/2022	100%

41	41/NQ-HĐQT-TCĐL	08/07/2022	Về việc giải thể đơn vị chức năng trong Công ty	100%
42	42/NQ-HĐQT-TCĐL	14/07/2022	Sửa đổi Quy chế nội bộ	100%
43	43/NQ-HĐQT-TCĐL	14/07/2022	Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ đợt 2 năm 2022	100%
44	44/NQ-HĐQT-TCĐL	15/07/2022	Kết luận phiên Họp Hội đồng quản trị ngày 15/07/2022	100%
45	45/NQ-HĐQT-TCĐL	29/07/2022	Điều chỉnh một số nội dung tại Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ đợt 2 năm 2022	100%
46	46/NQ-HĐQT-TCĐL	05/08/2022	Kết luận phiên Họp Hội đồng quản trị ngày 05/08/2022	100%
47	47/NQ-HĐQT-TCĐL	11/08/2022	Thoái vốn đầu tư	100%
48	48/NQ-HĐQT-TCĐL	19/08/2022	Về việc giao dịch của ban kinh doanh tiền tệ ngày 19/08/2022	100%
49	49/NQ-HĐQT-TCĐL	29/08/2022	Thông qua kết quả phân phối cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông hiện hữu	100%
50	50/NQ-HĐQT-TCĐL	15/09/2022	Nâng lương cán bộ và bổ nhiệm nhân sự	100%
51	51/NQ-HĐQT-TCĐL	19/09/2022	Vay vốn và phê duyệt các khoản vay với khách hàng	100%
52	52/NQ-HĐQT-TCĐL	20/09/2022	Dừng thoái vốn đầu tư doanh nghiệp	100%
53	53/NQ-HĐQT-TCĐL	22/09/2022	Về việc giao dịch của ban kinh doanh tiền tệ ngày 22/9/2022	100%

54	54/NQ-HĐQT-TCĐL	26/09/2022	Cấp hạn mức tín dụng và phương án nhận tài sản bảo đảm của khách hàng	100%
55	55/NQ-HĐQT-TCĐL	29/09/2022	Thu hồi nợ gốc, lãi và miễn giảm một phần lãi phạt quá hạn khách hàng	100%
56	56/NQ-HĐQT-TCĐL	29/09/2022	Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng cho khách hàng	100%
57	57/NQ-HĐQT-TCĐL	29/09/2022	Phê duyệt giao dịch Nguồn vốn ngày 29/9/2022	100%
58	58/NQ-HĐQT-TCĐL	06/10/2022	Phê duyệt giao dịch Nguồn vốn ngày 06/10/2022	100%
59	59/NQ-HĐQT-TCĐL	07/10/2022	Kết luận phiên Họp Hội đồng quản trị ngày 07/10/2022	100%
60	60/NQ-HĐQT-TCĐL	11/10/2022	Thông qua hợp đồng vay vốn	100%
61	61/NQ-HĐQT-TCĐL	11/10/2022	Phương án tăng Vốn Điều lệ từ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động - Chương trình ESOP	100%
62	62/NQ-HĐQT-TCĐL	14/10/2022	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028	100%
63	63/NQ-HĐQT-TCĐL	17/10/2022	Phê duyệt cấp hạn mức giao dịch bổ sung với Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber và Quỹ đầu tư trái phiếu an toàn Amber	100%
64	64/NQ-HĐQT-TCĐL	20/10/2022	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức của đơn vị nội bộ trong Công ty	100%
65	65/NQ-HĐQT-TCĐL	26/10/2022	Thông qua phương án kinh doanh sử dụng vốn vay	100%

66	66/NQ-HĐQT-TCĐL	28/10/2022	Thông qua việc Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký tăng vốn điều lệ công ty sau khi hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	100%
67	67/NQ-HĐQT-TCĐL	31/10/2022	Thông qua hợp đồng vay vốn và phương án kinh doanh sử dụng vốn vay	100%
68	68/NQ-HĐQT-TCĐL	29/06/2022	Phê duyệt giao dịch Nguồn vốn ngày 02/11/2022	100%
69	69/NQ-HĐQT-TCĐL	04/11/2022	Thông qua cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.	100%
70	70/NQ-HĐQT-TCĐL	09/11/2022	Phê duyệt giao dịch Nguồn vốn ngày 09/11/2022	100%
71	71/NQ-HĐQT-TCĐL	15/11/2022	Phê duyệt giao dịch Nguồn vốn ngày 15/11/2022	100%
72	72/NQ-HĐQT-TCĐL	18/11/2022	Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn dành cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2022 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	100%
73	73/NQ-HĐQT-TCĐL	30/11/2022	Thông qua hợp đồng vay vốn và phương án kinh doanh	100%
74	74/NQ-HĐQT-TCĐL	06/12/2022	Kết luận phiên Họp Hội đồng quản trị ngày 06/12/2022	100%
75	75/NQ-HĐQT-TCĐL	06/12/2022	Thay đổi cơ cấu tổ chức và thông qua danh sách dự kiến nhân sự bầu bổ sung Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	100%

			nhiệm kỳ 2018-2023 trình Đại hội cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực	
76	76/NQ-HĐQT-TCĐL	08/12/2022	Phê duyệt giao dịch Nguồn vốn ngày 08/12/2022	100%
77	77/NQ-HĐQT-TCĐL	13/12/2022	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	100%
78	78/NQ-HĐQT-TCĐL	13/12/2022	Phê duyệt phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi	100%
79	79/NQ-HĐQT-TCĐL	13/12/2022	Vay vốn và phê duyệt kinh doanh	100%
80	80/NQ-HĐQT-TCĐL	28/12/2022	Sửa đổi nội dung Quy chế nội bộ của Công ty	100%
81	81/NQ-HĐQT-TCĐL	30/12/2022	Bổ nhiệm nhân sự của hội đồng	100%
82	82/NQ-HĐQT-TCĐL	31/12/2022	Phê duyệt liên quan đến lao động và lương	100%

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH CÁC QUYẾT ĐỊNH DO HĐQT BAN HÀNH NĂM 2022

STT	Ngày ban hành	Số Quyết định	Nội dung Quyết định
1	10/01/2022	01/QĐ-HĐQT-TCĐL	Khen thưởng các danh hiệu cho tập thể và cá nhân năm 2021.
2	20/01/2022	02/QĐ-HĐQT-TCĐL	Khen thưởng cho các tập thể và cá nhân 2021
3	19/01/2022	03/QĐ-HĐQT-TCĐL	Khen thưởng cán bộ
4	26/04/2022	04/QĐ-HĐQT-TCĐL	Chi quỹ thưởng
5	26/04/2022	05/QĐ-HĐQT-TCĐL	Quyết định thành lập Khối Nguồn nhân lực
6	26/04/2022	06/QĐ-HĐQT-TCĐL	Quyết định thành lập Khối Pháp chế và Tuân thủ
7	6/6/2022	07/QĐ-HĐQT-TCĐL	Quyết định ban hành văn bản quy định nội bộ
8	6/6/2022	08/QĐ-HĐQT-TCĐL	Thay đổi nhân sự
9	16/06/2022	09/QĐ-HĐQT-TCĐL	Quyết định thành lập ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10	24/06/2022	10/QĐ-HĐQT-TCĐL	Sửa đổi Phụ lục Quy chế của Công ty
11	08/07/2022	11/QĐ-HĐQT-TCĐL	Giải thể đơn vị chức năng
12	08/07/2022	12/QĐ-HĐQT-TCĐL	Sát nhập đơn vị chức năng
13	14/07/2022	13/QĐ-HĐQT-TCĐL	Sửa đổi Quy chế nội bộ
14	15/09/2022	14/QĐ-HĐQT-TCĐL	Nâng lương cán bộ
15	20/10/2022	15/QĐ-HĐQT-TCĐL	Giải thể đơn vị chức năng
16	20/10/2022	16/QĐ-HĐQT-TCĐL	Điều chỉnh cơ cấu đơn vị nội bộ
17	18/11/2022	17/QĐ-HĐQT-TCĐL	Quyết định ban hành văn bản quy chế nội bộ
18	28/12/2022	18/QĐ-HĐQT-TCĐL	Sửa đổi nội dung Quy chế nội bộ của Công ty
19	28/12/2022	19/QĐ-HĐQT-TCĐL	Sửa đổi nội dung Quy chế nội bộ của Công ty

20	30/12/2022	20/QĐ-HĐQT-TCĐL	Bổ nhiệm nhân sự của Hội đồng
21	30/12/2022	21/QĐ-HĐQT-TCĐL	Bổ nhiệm nhân sự của Hội đồng

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người Nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người Nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14	Mối quan hệ với công ty/ người Nội bộ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	HOÀNG VĂN NINH		Chủ tịch HĐQT	01/08/2008			Người Nội bộ
2	CAO THỊ THU HÀ		Thành viên HĐQT	01/02/2009			Người Nội bộ
3	NGUYỄN HOÀNG HẢI		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	15/01/2015			Người Nội bộ
4	NGUYỄN THÚY TRANG		Thành viên độc lập HĐQT	26/04/2018			Người Nội bộ
5	LÊ MẠNH LINH	094C066888 003C188008	Thành viên HĐQT	10/06/2020			Người Nội bộ
6	PHẠM TRUNG KIÊN		Thành viên độc lập HĐQT	27/04/2021			Người Nội bộ
BAN KIỂM SOÁT							

1	NGUYỄN QUỐC TUẤN		Trưởng Ban Kiểm soát	26/04/2017			Người Nội bộ
2	ĐỖ THỊ HÀ		Thành viên Ban kiểm soát	23/04/2016			Người Nội bộ
3	NGUYỄN XUÂN ĐIỆP		Thành viên Ban kiểm soát	26/04/2015			Người Nội bộ
4	LÊ LONG GIANG		Thành viên Ban kiểm soát	27/04/2021			Người Nội bộ
BAN ĐIỀU HÀNH							
1	NGUYỄN HOÀNG HẢI	Như mục I.3 ở trên					
2	LÊ ANH TUẤN		Phó Tổng Giám đốc	15/09/2015			Người Nội bộ
3	ĐÀO LÊ HUY		Phó Tổng Giám đốc	15/04/2020			Người Nội bộ
4	MAI DANH HIỀN		Phó Tổng Giám đốc	15/07/2017			Người Nội bộ
5	HOÀNG THẾ HƯNG		Phó Tổng Giám đốc	15/06/2020			Người Nội bộ
6	MAI XUÂN ĐÔNG		Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng	01/07/2012			Người Nội bộ
7	LÂM NGUYỄN THIỆN NHƠN		Giám đốc Chi nhánh Tp HCM	01/07/2020			Người Nội bộ

23

8	TỐNG NHẬT LINH		Kế toán trưởng	01/04/2021			Người Nội bộ

PHỤ LỤC 04: GIAO DỊCH LIÊN QUAN ĐẾN TIỀN GỬI VÀ CHỨNG CHỈ TIỀN GỬI

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.1	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber	Thành viên HĐQT của EVNFinance là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber	ĐKKD số 0102970695 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp ngày 08/10/2008, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26/10/2022	Tầng 1 Tòa nhà VOV, số 37 Bà Triệu, P.Hàng Bài, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội	04/07/2022	90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021	5.000.000.000	CCTG ***(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 của Hội đồng quản trị)***
1.2					05/07/2022		5.000.000.000	
1.3					07/07/2022		9.000.000.000	
1.4					08/07/2022		5.000.000.000	
1.5					11/07/2022		9.000.000.000	
1.6					12/07/2022		9.000.000.000	
1.7					14/07/2022		7.000.000.000	
1.8					18/07/2022		14.000.000.000	
1.9					20/07/2022		8.000.000.000	
1.10					21/07/2022		4.000.000.000	
1.11					22/07/2022		6.000.000.000	
1.12					29/07/2022		6.000.000.000	

1.13					29/07/2022		10.000.000.000
1.14					03/08/2022		1.000.000.000
1.15					04/08/2022		9.000.000.000
1.16					05/08/2022		4.000.000.000
1.17					11/08/2022		9.000.000.000
1.18					11/08/2022		5.000.000.000
1.19					12/08/2022		9.000.000.000
1.20					16/08/2022		3.000.000.000
1.21					16/08/2022		6.000.000.000
1.22					16/08/2022		6.000.000.000
1.23					17/08/2022		4.000.000.000
1.24					18/08/2022		14.000.000.000
1.25					19/08/2022		3.000.000.000
1.26					22/08/2022		6.000.000.000
1.27					26/08/2022		5.000.000.000
1.28					30/08/2022		7.000.000.000
1.29					05/09/2022		7.000.000.000

1.30					07/09/2022		15.000.000.000	
1.31					12/09/2022		18.000.000.000	
1.32					12/09/2022		9.000.000.000	
1.33					16/09/2022		8.000.000.000	
1.34					16/09/2022		3.000.000.000	
1.35					19/09/2022		19.000.000.000	
1.36					21/09/2022		4.000.000.000	
1.37					23/09/2022		6.000.000.000	
1.38					26/09/2022		6.000.000.000	
1.39					05/10/2022		6.000.000.000	TGCKH ***(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 của Hội đồng quản trị)***
1.40					05/10/2022		5.000.000.000	
1.41					05/10/2022		5.000.000.000	
1.42					12/10/2022		18.000.000.000	
1.43					19/10/2022	90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và 63/NQ-HĐQT-	19.000.000.000	TGCKH ***(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-***
1.44					21/10/2022		4.000.000.000	
1.45					28/10/2022		9.000.000.000	
1.46					31/10/2022		6.000.000.000	

1.47					03/11/2022	TCĐL ngày 17/10/2022	9.000.000.000	*HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)*
1.48					03/11/2022		9.000.000.000	
1.49					03/11/2022		8.000.000.000	
1.50					03/11/2022		4.000.000.000	
1.51					03/11/2022		4.000.000.000	
1.52					10/11/2022		2.000.000.000	
1.53					11/11/2022		10.000.000.000	CCTG *(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)*
1.54					11/11/2022		6.000.000.000	TGCKH *(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)*
1.55					14/11/2022		5.000.000.000	
1.56					14/11/2022		5.000.000.000	
1.57					18/11/2022		1.000.000.000	
1.58					21/11/2022		19.000.000.000	
1.59					22/11/2022		6.000.000.000	
1.60					28/11/2022		7.000.000.000	

1.61					28/11/2022		7.000.000.000	
1.62					30/11/2022		6.000.000.000	
1.63					05/12/2022		8.000.000.000	
1.64					12/12/2022		2.000.000.000	CCTG *(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)*
1.65					12/12/2022		11.000.000.000	TGCKH *(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)*
1.66					14/12/2022		10.000.000.000	
1.67					15/12/2022		7.000.000.000	CCTG *(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)*
1.68					20/12/2022		1.000.000.000	
1.69					21/12/2022		19.000.000.000	
1.70					21/12/2022		2.000.000.000	TGCKH *(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo*

								theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)
1.71					22/12/2022		6.000.000.000	CCTG ***(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)***
1.72					23/12/2022		6.000.000.000	
1.73					26/12/2022		6.000.000.000	
1.74					26/12/2022		3.000.000.000	TGCKH ***(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)***
1.75					28/12/2022		7.000.000.000	
1.76					30/12/2022		6.000.000.000	CCTG ***(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)***
1.77					30/12/2022		4.000.000.000	TGCKH

1.78					30/12/2022		2.500.000.000	*(số dư tại các thời điểm của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)*
1.79					30/12/2022		500.000.000	
2	Quỹ đầu tư trái phiếu an toàn Amber	Thành viên HĐQT của EVNFinance là Thành viên Ban Điều hành Quỹ	Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 30/GCN-UBCK do UBCK Nhà nước cấp ngày 26/07/2021	Tầng 1 Tòa nhà VOV, số 37 Bà Triệu, P.Hàng Bài, Q.Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội	22/08/2022	63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022	10.000.000.000	CCTG *(số dư tại các thời điểm của Quỹ đầu tư trái phiếu an toàn Amber luôn đảm bảo theo tổng hạn mức quy định tại Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 20/08/2021 và Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 17/10/2022 của Hội đồng quản trị)*

PHỤ LỤC 05: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người Nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người Nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người Nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	**EVF**	**Hoàng Văn Ninh**	**Chủ tịch HĐQT**	**Người Nội bộ**	**207,522**	**0.059%**	**8/1/2008**	-	-	-
1.01	EVF	Hoàng Văn Hy	-	Bố đẻ	0	0%	8/1/2008	-	-	Đã mất
1.02	EVF	Nguyễn Thị Dung	-	Mẹ đẻ	0	0%	8/1/2008	-	-	Mất CMT
1.03	EVF	Nguyễn Cao Thăng	-	Bố vợ	0	0%	8/1/2008	-	-	-
1.04	EVF	Nguyễn Thị Thanh Phương	-	Mẹ vợ	0	0%	8/1/2008	-	-	-
1.05	EVF	Nguyễn Thị Song Hà	-	Vợ	0	0%	8/1/2008	-	-	-

1.06	EVF	Hoàng Hà Anh	-	Con gái	56,952	0.016%	8/1/2008	-	-	-
1.07	EVF	Đinh Ngọc Bảo	-	Con rể	0	0%	9/24/2016	-	-	-
1.08	EVF	Hoàng Nhật Đức	-	Con trai	0	0%	8/1/2008	-	-	-
1.09	EVF	Hoàng Phương Uyên		Con dâu	0	0%	3/11/2018	-	-	-
1.10	EVF	Hoàng Thị Hoan	-	Chị gái	0	0%	8/1/2008	-	-	-
1.11	EVF	Lê Văn Nghiêm	-	Anh rể	0	0%	8/1/2008	-	-	-
1.12	EVF	Hoàng Thị Liên	-	Chị gái	2,164	0.0006%	8/1/2008	-	-	-
1.13	EVF	Hoàng Thị Lệ	-	Em gái	0	0%	8/1/2008	-	-	-
1.14	EVF	Hoàng Văn Trường	-	Em rể	0	0%	8/1/2008	-	-	-
1.15	EVF	Hoàng Ngọc Hoàn	-	Em trai	0	0%	8/1/2008	-	-	-

1.16	EVF	Nguyễn Thị Hoa	-	Em dâu	66,258	0.019%	8/1/2008	-	-	-
2	**EVF**	**Nguyễn Hoàng Hải**	**Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc**	**Người Nội bộ**	**17,299,111**	**4.927%**	**1/15/2015**	-	-	-
2.01	EVF	Nguyễn Văn Cảnh	-	Bố đẻ	16,230,000	4.623%	1/15/2015	-	-	-
2.02	EVF	Hoàng Thị Thành	-	Mẹ đẻ	0	0%	1/15/2015	-	-	-
2.03	EVF	Nghiêm Khắc Chạch	-	Bố vợ	0	0%	1/15/2015	-	-	-
2.04	EVF	Lương Ngọc Thúy	-	Mẹ vợ	0	0%	1/15/2015	-	-	-
2.05	EVF	Nghiêm Phương Nhi	-	Vợ	0	0%	1/15/2015	-	-	-
2.06	EVF	Nguyễn Minh Trí	-	Con trai	0	0%	1/15/2015	-	-	Còn nhỏ
2.07	EVF	Nguyễn Hoàng Vi An	-	Con gái	0	0%	5/12/2019	-	-	Còn nhỏ
3	**EVF**	**Nguyễn Thúy Trang**	**Thành viên độc lập HĐQT**	**Người Nội bộ**	**0**	**0%**	**4/26/2018**	-	-	-

3.01	EVF	Nguyễn Kim Dzụ	-	Bố đẻ	0	0%	4/26/2018	4/1/2003	Đã mất	-
3.02	EVF	Nguyễn Quý Bích	-	Mẹ đẻ	0	0%	4/26/2018	-	-	-
3.03	EVF	Nguyễn Thúy Nga	-	Chị gái	0	0%	4/26/2018	-	-	-
3.04	EVF	Nguyễn Hữu Quyện	-	Anh rể	0	0%	4/26/2018	-	-	-
3.05	EVF	Nguyễn Thúy Loan	-	Chị gái	0	0%	4/26/2018	-	-	-
3.06	EVF	Đỗ Hải	-	Anh rể	0	0%	4/26/2018	7/8/2004	Đã mất	
3.07	EVF	Nguyễn Minh Phụng	-	Anh trai	0	0%	4/26/2018	-	-	-
3.08	EVF	Ngô Thúy Trinh	-	Chị dâu	0	0%	4/26/2018	-	-	-
3.09	EVF	Nguyễn Thúy Đoan	-	Chị gái	0	0%	4/26/2018	-	-	-
3.10	EVF	Nguyễn Khang	-	Anh rể	0	0%	4/26/2018	-	-	-

3.11	EVF	Chu Minh Hiếu	-	Con trai	0	0%	4/26/2018	-	-	-
3.12	EVF	Công ty Đầu tư và phát triển đô thị Sơn Nam	-	Chủ tịch HĐQT	0	0%	4/26/2018	-	-	-
4	**EVF**	**Lê Mạnh Linh**	**Thành viên HĐQT**	**Người Nội bộ**	**7,023**	**0,002%**	**6/10/2020**	-	-	-
4.01	EVF	Lê Minh Nghĩa	-	Bố đẻ	0	0%	6/10/2020	-	-	-
4.02	EVF	Nguyễn Thị Thanh Bình	-	Mẹ đẻ	0	0%	6/10/2020	-	-	-
4.03	EVF	Nguyễn Minh Thiên		Bố vợ	0	0%	4/19/2022	-	-	-
4.04	EVF	Nguyễn Thị Kim Ánh		Mẹ vợ	0	0%	4/19/2022	-	-	-
4.05	EVF	Lê Bảo Lan	-	Con gái	0	0%	6/10/2020	-	-	Còn nhỏ
4.06	EVF	Lê Bảo Ngân	-	Con gái	0	0%	6/10/2020	-	-	Còn nhỏ
4.07	EVF	Lê Đức Mạnh	-	Em trai	0	0%	6/10/2020	-	-	-

4.08	EVF	Nguyễn Thụy Minh Trúc		Vợ	30,350	0.009%	4/19/2022			
4.09	EVF	Công ty CP Bánh kẹo Hải Hà	-	Chủ tịch HĐQT	0	0%	6/10/2020	-	-	-
4.10	EVF	Công ty Cổ phần Amber Capital	-	Chủ tịch HĐQT	0	0%	6/10/2020	-	-	-
4.11	EVF	Công ty CP Quản lý Quỹ Amber	-	Chủ tịch HĐQT	0	0%	6/10/2020	-	-	-
4.12	EVF	Quỹ đầu tư trái phiếu an toàn Amber	-	Thành viên Ban Điều hành quỹ	0	0%	6/10/2020	-	-	-
5	**EVF**	**Cao Thị Thu Hà**	**Thành viên HĐQT**	**Người Nội bộ**	**161,677**	**0.046%**	**2/1/2009**	-	-	-
5.01	EVF	Lê Thanh Sơn	-	Chồng	0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.02	EVF	Lê Khánh Linh	-	Con gái	0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.03	EVF	Lê Thành Trung	-	Con trai	0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.04	EVF	Cao Khả Phi	-	Bố đẻ	0	0%	2/1/2009	-	-	Đã mất

5.05	EVF	Ngô Thị Bích Thảo	-	Mẹ đẻ	0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.06	EVF	Lê Thanh Liêm	-	Bố chồng	0	0%	2/1/2009	-	-	Đã mất
5.07	EVF	Bùi Thị Nhiên	-	Mẹ chồng	0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.08	EVF	Cao Thị Thu Hương	-	Chị gái	0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.09	EVF	Nguyễn Xuân Sơn	-	Anh rể	0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.10	EVF	Cao Anh Tuấn	-	Em trai	0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.11	EVF	Vũ Thị Thu Hiền	-	Em dâu	0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.12	EVF	Công ty TNHH ANNBEE VIỆT			0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.13	EVF	Công ty Cổ phần Trường Phú			0	0%	2/1/2009	-	-	-
5.14	EVF	Công ty Cổ phần đầu tư cơ điện Trần Phú			0	0%	2/1/2009	-	-	-

6	**EVF**	**Phạm Trung Kiên**	**Thành viên HĐQT**	**Người Nội bộ**	**0**	**0%**	**4/27/2021**	-	-	-
6.01	EVF	Bùi Hồng Vân	-	Vợ	0	0%	4/27/2021	-	-	-
6.02	EVF	Phạm Nam Khánh	-	Con trai	0	0%	4/27/2021	-	-	Còn nhỏ
6.03	EVF	Phạm Khánh Ngọc	-	Con gái	0	0%	4/27/2021	-	-	Còn nhỏ
6.04	EVF	Phạm Văn Quân	-	Bố đẻ	0	0%	4/27/2021	-	-	-
6.05	EVF	Trịnh Thị Yến	-	Mẹ đẻ	0	0%	4/27/2021	-	-	-
6.06	EVF	Bùi Thanh Bình	-	Bố vợ	0	0%	4/27/2021	-	-	-
6.07	EVF	Nguyễn Thị Thái	-	Mẹ vợ	0	0%	4/27/2021	-	-	-
6.08	EVF	Phạm Thị Tú Quyên	-	Chị gái	0	0%	4/27/2021	-	-	-
6.09	EVF	Nguyễn Anh Công	-	Anh rể	0	0%	4/27/2021	-	-	-

6.10	EVF	Phạm Trung Phương	-	Anh trai	0	0%	4/27/2021	-	-	-
6.11	EVF	Hoàng Thị Ngọc Quỳnh	-	Chị dâu	0	0%	4/27/2021	-	-	-
6.12	EVF	Công ty CP TMDV và Đầu tư Hưng Thịnh	-	Tổng giám đốc	0	0%	4/27/2021	11/15/2022	-	-
6.13	EVF	Công ty Cổ phần Đầu tư Nhà Phát Đạt	-	Tổng giám đốc	0	0%	4/27/2021	11/15/2022	-	-
7	**EVF**	**LÊ ANH TUẤN**	**Phó Tổng giám đốc**	**Người Nội bộ**	**29,049**	**0.008%**	**9/15/2015**	-	-	-
7.01	EVF	Lê Trọng Triều	-	Bố đẻ	0	0%	9/15/2015	-	-	Đã mất
7.02	EVF	Nguyễn Thị Thiên	-	Mẹ đẻ	0	0%	9/15/2015	-	-	-
7.03	EVF	Nguyễn Cao Thăng	-	Bố vợ	0	0%	9/15/2015	-	-	-
7.04	EVF	Nguyễn Thị Thanh Phương	-	Mẹ vợ	0	0%	9/15/2015	-	-	-
7.05	EVF	Nguyễn Thị Như Trang	-	Vợ	0	0%	9/15/2015	-	-	-

7.06	EVF	Lê Tuấn Dũng	-	Con đẻ	0	0%	9/15/2015	-	-	còn nhỏ
7.07	EVF	Lê Nhật Minh	-	Con đẻ	0	0%	9/15/2015	-	-	còn nhỏ
7.08	EVF	Lê Minh Khang	-	Con đẻ	0	0%	2/4/2018	-	-	còn nhỏ
7.09	EVF	Lê Tuấn Anh	-	Anh trai	0	0%	9/15/2015	-	-	-
7.10	EVF	Hoàng Thị Lan Hương	-	Chị dâu	0	0%	9/15/2015	-	-	-
7.11	EVF	Lê Trọng Tùng	-	Em trai	0	0%	9/15/2015	-	-	-
7.12	EVF	Nguyễn Quỳnh Giang	-	Em dâu	0	0%	9/15/2015	-	-	-
8	**EVF**	**ĐÀO LÊ HUY**	**Phó Tổng giám đốc**	**Người Nội bộ**	**0**	**0%**	**4/15/2020**	-	-	-
8.01	EVF	Đào Ngọc Được	-	Bố đẻ	0	0%	4/15/2020	-	-	-
8.02	EVF	Lê Thị Hằng	-	Mẹ đẻ	0	0%	4/15/2020	-	-	-

8.03	EVF	Nguyễn Trọng Quang	-	Bố vợ	0	0%	4/15/2020	-	-	-
8.04	EVF	Lại Thị Dịu	-	Mẹ vợ	0	0%	4/15/2020	-	-	-
8.05	EVF	Nguyễn Tú Quyên	-	Vợ	0	0%	4/15/2020	-	-	-
8.06	EVF	Đào Nhật Minh	-	Con trai	0	0%	4/15/2020	-	-	Còn nhỏ
8.07	EVF	Đào Tùng Lâm	-	Con trai	0	0%	4/15/2020	-	-	Còn nhỏ
8.08	EVF	Đào Thị Lê Hằng	-	Chị gái	0	0%	4/15/2020	-	-	-
8.09	EVF	Đào Ngọc Hùng	-	Anh trai	0	0%	4/15/2020	-	-	-
9	**EVF**	**HOÀNG THẾ HƯNG**	**Phó Tổng giám đốc**	**Người Nội bộ**	**0**	**0%**	**6/15/2020**	-	-	-
9.01	EVF	Hoàng Văn Tiến	-	Bố đẻ	0	0%	6/15/2020	-	-	-
9.02	EVF	Đoàn Thị Nguyệt	-	Mẹ đẻ	0	0%	6/15/2020	-	-	-

9.03	EVF	Lê Sỹ Hy	-	Bố vợ	0	0%	6/15/2020	-	-	-
9.04	EVF	Trần Thị Miền	-	Mẹ vợ	0	0%	6/15/2020	-	-	-
9.05	EVF	Lê Thúy Mai	-	Vợ	0	0%	6/15/2020	-	-	-
9.06	EVF	Hoàng Lê Hà Anh	-	Con ruột	0	0%	6/15/2020	-	-	Còn nhỏ
9.07	EVF	Hoàng Phúc Đạt	-	Con ruột	0	0%	6/15/2020	-	-	Còn nhỏ
9.08	EVF	Hoàng Đăng Khôi	-	Con ruột	0	0%	6/15/2020	-	-	Còn nhỏ
9.09	EVF	Hoàng Thu Hà	-	Chị gái	0	0%	6/15/2020	-	-	-
9.10	EVF	Nguyễn Trọng Khánh	-	Anh rể	0	0%	6/15/2020	-	-	-
10	**EVF**	**MAI DANH HIỂN**	**Phó Tổng giám đốc**	**Người Nội bộ**	**0**	**0%**	**7/15/2017**	-	-	-
10.01	EVF	Mai Danh Hinh	-	Bố đẻ	0	0%	7/15/2017	-	-	Đã mất

10.02	EVF	Nguyễn Thị Huynh	-	Mẹ đẻ	0	0%	7/15/2017	-	-	-
10.03	EVF	Lê Văn Nghiêm	-	Bố vợ	0	0%	7/15/2017	-	-	
10.04	EVF	Hoàng Thị Hoan	-	Mẹ vợ	0	0%	7/15/2017	-	-	
10.05	EVF	Lê Lệ Hằng	-	Vợ	0	0%	7/15/2017	-	-	-
10.06	EVF	Mai Lê Minh	-	Con trai	0	0%	7/15/2017	-	-	Còn nhỏ
10.07	EVF	Mai Minh Sơn	-	Con trai	0	0%	7/15/2017	-	-	Còn nhỏ
10.08	EVF	Mai Danh Hoan	-	Anh trai	0	0%	7/15/2017	-	-	-
10.09	EVF	Hoàng Thị Hà	-	Chị dâu	0	0%	7/15/2017	-	-	-
10.10	EVF	Mai Thị Hiếu	-	Chị gái	0	0%	7/15/2017	-	-	-
10.11	EVF	Đỗ Tất Thọ	-	Anh rể	0	0%	7/15/2017	-	-	-

11	**EVF**	**Tống Nhật Linh**	**Kế toán trưởng**	**Người Nội bộ**	**0**	**0%**	**4/1/2021**	-	-	-
11.01	EVF	Tống Nhật Hân	-	Bố đẻ	0	0%	4/1/2021	-	-	Đã mất
11.02	EVF	Đỗ Thị Ly	-	Mẹ đẻ	0	0%	4/1/2021	-	-	-
11.03	EVF	Phan Tiến Hiệp	-	Bố vợ	0	0%	4/1/2021	-	-	-
11.04	EVF	Vũ Thị Bích Thủy	-	Mẹ vợ	0	0%	4/1/2021	-	-	-
11.05	EVF	Phan Quỳnh Anh	-	Vợ	0	0%	4/1/2021	-	-	-
11.06	EVF	Tống Nhật Thanh Phong	-	Con trai	0	0%	4/1/2021	-	-	Còn nhỏ
11.07	EVF	Tống Nhật Thanh Đan	-	Con gái	0	0%	4/1/2021	-	-	Còn nhỏ
11.08	EVF	Tống Nhật Duy	-	Em trai	0	0%	4/1/2021	-	-	-
11.09	EVF	CÔNG TY TNHH SIMPLIFY YOUR LIFE	Giám đốc		0	0%	4/1/2021	12/13/2021	-	-

11.10	EVF	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM VIỆT NAM	Giám đốc		0	0%	4/1/2021	7/15/2021	-	-
12	**EVF**	**LÂM NGUYỄN THIỆN NHƠN**	**Giám đốc Chi nhánh Tp HCM**	**Người Nội bộ**	**0**	**0%**	**7/1/2020**	-	-	-
12.01	EVF	Lâm Ti	-	Bố đẻ	0	0%	7/1/2020	-	-	Đã mất
12.02	EVF	Nguyễn Thị Ngọc Minh	-	Mẹ đẻ	0	0%	7/1/2020	-	-	-
12.03	EVF	Trần Văn Bá	-	Bố vợ	0	0%	7/1/2020	-	-	Đã mất
12.04	EVF	Cao Thị Phượng	-	Mẹ vợ	0	0%	7/1/2020	-	-	-
12.05	EVF	Trần Thị Tuyết Mai	-	Vợ	0	0%	7/1/2020	-	-	-
12.06	EVF	Lâm Nguyễn Xuân Vi	-	Em gái	0	0%	7/1/2020	-	-	-
12.07	EVF	Lâm Hữu Hiếu	-	Con trai	0	0%	7/1/2020	-	-	Còn nhỏ

13	**EVF**	**MAI XUÂN ĐÔNG**	**Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng**	**Người Nội bộ**	**5,420**	**0.0015%**	7/1/2012	-	-	-
13.01	EVF	Mai Xuân San	-	Bố đẻ	0	0%	7/1/2012	-	-	Đã mất
13.02	EVF	Lê Thị Miên	-	Mẹ đẻ	0	0%	7/1/2012	-	-	Đã mất
13.03	EVF	Trần Phương Thành	-	Bố Vợ	0	0%	7/1/2012	-	-	-
13.04	EVF	Đinh Thị Vinh	-	Mẹ Vợ	0	0%	7/1/2012	-	-	-
13.05	EVF	Trần Thị Thúy Phương	-	Vợ	2,386	0.0007%	7/1/2012	-	-	-
13.06	EVF	Mai Thị Phương Xuân	-	Con	0	0%	7/1/2012	-	-	-
13.07	EVF	Mai Thị Soan	-	Chị gái	0	0%	7/1/2012	-	-	Đã mất
13.08	EVF	Mai Xuân Tỵ	-	Anh trai	0	0%	7/1/2012	-	-	-

13.09	EVF	Lê Thị Hằng		Chị dâu	0	0%	7/1/2012	-	-	Mất CMT
13.10	EVF	Mai Thị Đào	-	Chị gái	0	0%	7/1/2012	-	-	-
13.11	EVF	Ngọ Văn Lân		Anh rể	0	0%	7/1/2012	-	-	-
13.12	EVF	Mai Xuân Tạo	-	Anh trai	0	0%	7/1/2012	-	-	Đã mất
13.13	EVF	Mai Thị Thu	-	Chị gái	0	0%	7/1/2012	-	-	-
13.14	EVF	Lê Đình Cảnh		Anh rể	0	0%	7/1/2012	-	-	-
14	**EVF**	**NGUYỄN QUỐC TUẤN**	**Trưởng Ban Kiểm soát**	**Người Nội bộ**	**70,233**	**0.02%**	**4/26/2017**	-	-	-
14.01	EVF	Nguyễn Đình Đạt	-	Bố đẻ	0	0%	4/26/2017	-	-	Đã mất
14.02	EVF	Nguyễn Thị Lợi	-	Mẹ đẻ	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.03	EVF	Nguyễn Văn Khắc	-	Bố vợ	0	0%	4/26/2017	2020	-	Đã mất

14.04	EVF	Nguyễn Thị Thành	-	Mẹ vợ	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.05	EVF	Nguyễn Thị Ngọc	-	Vợ	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.06	EVF	Nguyễn Thùy Dương	-	Con gái	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.07	EVF	Nguyễn Hùng Quân		Con rể	0	0%	3/7/2018	-	-	-
14.08	EVF	Nguyễn Thủy Tiên	-	Con gái	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.09	EVF	Nguyễn Thảo Trang	-	Con gái	0	0%	4/26/2017	-	-	Còn nhỏ
14.10	EVF	Nguyễn Đình Toại	-	Anh trai	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.11	EVF	Nguyễn Thị Hồng Thuận	-	Chị dâu	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.12	EVF	Nguyễn Thị Thanh	-	Chị gái	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.13	EVF	Nguyễn Thị An	-	Chị gái	0	0%	4/26/2017	-	-	-

14.14	EVF	Nguyễn Nhân Quý	-	Anh rể	0	0%	4/26/2017	-	-	Đã mất
14.15	EVF	Nguyễn Thị Oanh	-	Chị gái	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.16	EVF	Quách Gia Cần	-	Anh rể	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.17	EVF	Nguyễn Thị Nữ	-	Chị gái	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.18	EVF	Lưu Mạnh Cường	-	Anh rể	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.19	EVF	Nguyễn Thị Nhung	-	Chị gái	0	0%	4/26/2017	-	-	-
14.20	EVF	Nguyễn Thiện Lễ	-	Anh rể	0	0%	4/26/2017	-	-	-
15	**EVF**	**ĐỖ THỊ HÀ**	**Thành viên Ban kiểm soát**	**Người Nội bộ**	**30,983**	**0.009%**	**4/23/2016**	-	-	-
15.01	EVF	Đỗ Văn Thơ	-	Bố đẻ	0	0%	4/23/2016	-	-	Đã mất
15.02	EVF	Lê Thị Cam	-	Mẹ đẻ	0	0%	4/23/2016	-	-	-

15.03	EVF	Nguyễn Quang Thuận	-	Bố chồng	0	0%	4/23/2016	-	-	-
15.04	EVF	Nguyễn Thị Sáu	-	Mẹ chồng	0	0%	4/23/2016	-	-	Đã mất
15.05	EVF	Nguyễn Quang Cương	-	Chồng	0	0%	4/23/2016	-	-	-
15.06	EVF	Nguyễn Hà Giang	-	Con gái	0	0%	4/23/2016	-	-	-
15.07	EVF	Nguyễn Quang Hải	-	Con trai	0	0%	4/23/2016	-	-	-
15.08	EVF	Vũ Thu Trang	-	Con dâu	0	0%	1/11/2019	-	-	-
15.09	EVF	Đỗ Thanh Sơn	-	Anh trai	0	0%	4/23/2016	-	-	-
15.10	EVF	Nguyễn Thu Hằng	-	Chị dâu	0	0%	4/23/2016	-	-	-
15.11	EVF	Đỗ Văn Tiến	-	Em trai	0	0%	4/23/2016	-	-	-
15.12	EVF	Nguyễn Thị Thủy	-	Em dâu	0	0%	4/23/2016	-	-	-

16	**EVF**	**NGUYỄN XUÂN ĐIỆP**	**Thành viên Ban kiểm soát**	**Người Nội bộ**	**1,404**	**0.0004%**	**4/26/2015**	-	-	-
16.01	EVF	Nguyễn Xuân Ân	-	Bố đẻ	0	0	4/26/2015	-	-	-
16.02	EVF	Nguyễn Thị Nhàn	-	Mẹ đẻ	0	0	4/26/2015	-	-	-
16.03	EVF	Trịnh Văn Cương	-	Bố vợ	0	0	11/10/2017	-	-	-
16.04	EVF	Trịnh Thị Ánh Tuyết	-	Mẹ vợ	0	0	11/10/2017	-	-	-
16.05	EVF	Trịnh Thị Hồng Trang	-	Vợ	0	0	11/10/2017	-	-	-
16.06	EVF	Nguyễn Minh Châu	-	Con	0	0	9/26/2018	-	-	Còn nhỏ
16.07	EVF	Nguyễn Tú Anh	-	Con	0	0	2/24/2021	-	-	Còn nhỏ
16.08	EVF	Nguyễn Xuân Đại	-	Em trai	0	0	4/26/2015	-	-	-
16.09	EVF	Nguyễn Thị Yến	-	Em dâu	0	0	4/26/2015	-	-	-

16.10	EVF	Nguyễn Thị Đào	-	Em gái	0	0	4/26/2015	-	-	-
16.11	EVF	Vũ Trọng Tuấn	-	Em rể	0	0	4/26/2015	-	-	-
17	**EVF**	**Lê Long Giang**	**Thành viên Ban kiểm soát**	**Người Nội bộ**	**0**	**0%**	**4/27/2021**	-	-	-
17.01	EVF	Lê Đình Gianh	-	Bố đẻ	0	0%	4/27/2021	-	-	Đã mất
17.02	EVF	Đặng Thị Lan	-	Mẹ đẻ	0	0%	4/27/2021	-	-	-
17.03	EVF	Đinh Cao Thành	-	Bố vợ	0	0%	4/27/2021	-	-	-
17.04	EVF	Đinh Thị Đặng	-	Mẹ vợ	0	0%	4/27/2021	-	-	-
17.05	EVF	Đinh Thị Hương Hảo	-	Vợ	0	0%	4/27/2021	-	-	-
17.06	EVF	Lê Nhật Hà	-	Con gái	0	0%	4/27/2021	-	-	Còn nhỏ
17.07	EVF	Lê Long Dũng	-	Con trai	0	0%	4/27/2021	-	-	Còn nhỏ

17.08	EVF	Lê Lan Hương	-	Em gái	0	0%	4/27/2021	-	-	-
17.09	EVF	Nguyễn Đình Minh	-	Em rể	0	0%	4/27/2021	-	-	-